

# BƯỚC ĐẦU TÌM HIỂU VỀ HỆ THỐNG TIÊU CHÍ TRONG VIỆC XÂY DỰNG DỮ LIỆU HÌNH ẢNH GIẢNG DẠY MÔN MĨ THUẬT Ở CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

TRẦN THỊ BIÊN

Email: tranbien1974@gmail.com

Trường ĐH Mỹ thuật Việt Nam

## INITIAL STUDY ON CRITERIA SYSTEM IN DEVELOPING THE IMAGE DATA FOR TEACHING FINE ARTS AT SECONDARY SCHOOL LEVEL

### TÓM TẮT



### ABSTRACT

Chương trình sách giáo khoa mỹ thuật phổ thông hiện nay đã thể hiện tính kế thừa từ các chương trình trước đây và vận dụng tham khảo chương trình của một số nước trong khu vực và trên thế giới. Trong những năm gần đây, sách giáo khoa nói chung, sách giáo khoa môn mỹ thuật trung học cơ sở nói riêng vẫn tiếp tục là phương tiện chủ đạo trong lớp học. Bởi mỹ thuật có vai trò chủ yếu trong việc bồi dưỡng, giáo dục thẩm mỹ, góp phần đáp ứng mục tiêu giáo dục hài hòa về đức, trí, thể, mỹ cho học sinh. Tuy nhiên đứng trước sự đổi thay của đất nước hướng tới toàn cầu hoá, việc giảng dạy bằng dữ liệu hình ảnh có áp dụng tính cực của công nghệ thông tin là vô cùng cần thiết. Đó cũng là thông điệp Kết nối tri thức với cuộc sống có thể bằng sự hướng dẫn của giáo viên và hệ thống dữ liệu hình ảnh mang tính mở. Bài viết đặt vấn đề tìm hiểu về sử dụng dữ liệu hình ảnh trong giảng dạy môn mỹ thuật cấp trung học cơ sở thông qua các tiêu chí. Qua đó đưa ra những thuận lợi/truở ngại cho việc tiếp thu phương pháp giảng dạy có kết hợp hình ảnh và đồ hoạ, nhằm tạo trí tò mò, sự hấp dẫn cho học sinh cấp trung học cơ sở.

**Từ khóa:** Dữ liệu hình ảnh, giảng dạy, môn mỹ thuật, tiêu chí, trung học cơ sở

The current general art textbook program has shown the inheritance from previous programs and used reference programs of some countries in the region and around the world. In recent years, textbooks in general, textbooks of fine arts at secondary school have continued to be the dominant medium in the classroom. Art has a leading role in fostering and aesthetic education that is contributing to meeting the demand of harmonious education among virtue, intellect, physicality and beauty for students. However, with the country's change in globalization time, the use of information technology with positive application of information technology is extremely necessary. It is also the message that connects knowledge to life thanks to the guidance of teachers and an open image data system. The article discusses the use of image data in teaching fine arts at secondary school through the criteria. By doing so, teachers can offer advantages or good points for acquiring teaching methods that combining images and graphics, in order to create curiosity and attractiveness for junior students.

**Keywords:** Image data, teaching, fine arts, criteria, high school

## EDUCATION

Môn học mỹ thuật cấp trung học cơ sở có nhiều yếu tố thực hành như: *Vẽ theo mẫu, vẽ trang trí, vẽ tranh* đều có cấu trúc đồng tâm phát triển. Lượng kiến thức, kỹ năng được nâng dần từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp rất cần được trải qua các thao tác, giới thiệu bằng dữ liệu hình ảnh. Ở phân môn *Thường thức mỹ thuật*, các bài học cơ bản dựa theo tiến trình lịch sử mỹ thuật. Với cấu trúc này giúp cho học sinh dễ dàng trong tiếp thu kiến thức và thực hiện các kỹ năng thực hành trong quý thời gian hạn chế. Tuy vậy, nếu được trao đổi bằng các dữ liệu hình ảnh ở nhiều góc độ sẽ tạo cho học sinh có sự hiểu biết và cảm nhận phong phú, xóa đi cảm giác về cấu trúc đơn điệu, chông chéo. Song ở mỗi lớp học, cấp học hệ thống bài được cấu trúc theo trục ngang, đan xen, khai thác và hỗ trợ nhau. Cách vận hành cấu trúc này càng tạo nên tính khoa học của mỹ thuật khi được xây dựng bằng dữ liệu hình ảnh linh hoạt, đáp ứng nhu cầu, năng lực tìm hiểu, sáng tạo của học sinh. Bởi vì “năng lực là những khả năng và kỹ năng, nhận thức vốn có hoặc có thể học chưa được của cá thể nhằm giải quyết các vấn đề xác định, cũng như sự sẵn sàng về động cơ, ý chí, ý thức xã hội và khả năng vận dụng các cách giải quyết vấn đề một cách thành công và có trách nhiệm trong những tình huống thay đổi”<sup>1</sup>. Vì thế áp dụng hình thức dạy và học thông qua hệ thống dữ liệu hình ảnh, công nghệ số là cần thiết, tạo ra tính đa dạng hóa trong giảng dạy và học tập. Đề tạo được những kỹ năng cũng như chất lượng nội dung dữ liệu hình ảnh cho từng bài học, từng phân môn cần đưa ra những tiêu chí cần thiết để đảm bảo sự phù hợp giữa nội dung và hình thức. Hướng tới sự phát triển: thể chất, trí tuệ, giao tiếp, tình cảm, đạo đức... của các em:

### *Tiêu chí về phẩm chất, nhân cách*

Phẩm chất, nhân cách của con người chính là sự tổng hòa của tất cả những gì hợp thành một con người, một cá nhân với bản sắc và cá tính rõ nét. Bằng giáo dục thẩm mỹ hoặc bằng những hoạt động hay thông qua những sinh hoạt thường ngày, mỗi người đều có thể tự tạo dựng và phát triển ý thức của mình trở thành con người có nhân cách, phẩm chất. Chia sẻ và cảm nhận về đẹp của cuộc sống của thiên nhiên và biết nhận xét, phán đoán, sáng tạo từ những vẻ đẹp tự nhiên ấy thành cái đẹp trong nghệ thuật.

Chính vì vậy dữ liệu hình ảnh đóng vai trò quan trọng trong việc truyền thụ và lưu giữ nét đẹp truyền thống dân tộc. Việc dạy và học truyền thống cần phải có sự thông minh và sáng tạo. Cần khách quan đề hiểu xưa biết nay, cũng có thể mượn nghệ thuật tạo hình dân tộc để phản ánh nội dung mới của thời đại. Bên cạnh đó, việc áp dụng tính truyền thống dân tộc cần được chọn lọc, bởi mỗi thời đại đều có ưu điểm mà đến thời đại sau không thể mô phỏng nguyên xi được.

### *Tiêu chí về năng lực tự chủ và tự học*

Bên cạnh tiêu chí phẩm chất, nhân cách thì tiêu chí về

năng lực tự chủ, tự học được xem là những tiêu chí quan trọng trong quá trình tham gia vào việc tập hợp các phương pháp xây dựng hình ảnh dữ liệu phục vụ cho công tác giảng dạy môn mỹ thuật tại cấp trung học cơ sở. Khi xem xét về vấn đề này John Erpenbeck cho rằng: “Năng lực được tri thức làm cơ sở, được sử dụng như khả năng, được quy định bởi giá trị, được tăng cường qua kinh nghiệm và được hiện thực hoá qua ý chí”<sup>2</sup>. Chính vì thế mà năng lực tự chủ và tự học hoàn toàn được dựa trên đặc thù của lĩnh vực tri thức cũng như vận dụng các tiềm năng trong các tình huống và bối cảnh nhất định. Việc học môn mỹ thuật đòi hỏi học sinh phải có ý thức tự giác cao, chú trọng khả năng làm việc độc lập, hình thành cá tính/phong cách riêng là điều cần thiết trong hoạt động nghệ thuật. Từ đó, biết khẳng định cái tôi/cá nhân trong hoạt động học tập và sáng tạo nghệ thuật, sẵn sàng bảo vệ quan niệm thẩm mỹ, giá trị nhân văn phù hợp với bản sắc văn hoá dân tộc và các giá trị của thời đại.

Như thế, tự chủ và tự học được kết hợp với chăm chất, nhân cách sử dụng trong quá trình học mỹ thuật sẽ sớm hình thành độ nhạy cảm của các giác quan thẩm mỹ bao gồm (thị giác và thính giác). Điều đó khi nó được kết hợp với sự khéo léo của đôi bàn tay vốn được rèn luyện, khả năng cảm nhận, phân tích tinh tế sẽ tạo ra những dấu hiệu thẩm mỹ trực tiếp vào tác phẩm mỹ thuật là đường nét, hình khối, màu sắc. Từ dữ liệu hình ảnh sẽ được trực quan hoá bằng hình ảnh, mô hình làm cho bài học sinh động, phong phú và có ý nghĩa hơn.

### *Tiêu chí về năng lực giao tiếp và hợp tác*

Trong quá trình dạy và học năng lực giao tiếp/quan hệ, hợp tác được xem là khối cộng đồng giáo dục thống nhất giữa người dạy và người học. Bởi vì trình độ phát triển của năng lực thẩm mỹ ở mỗi học sinh thường phụ thuộc hai yếu tố chính, đó là: năng khiếu bẩm sinh và quá trình được giáo dục, rèn luyện trong thực tiễn. Mỗi cá nhân học sinh sẽ không thể trưởng thành toàn vẹn nếu chính các em không được giao tiếp và hợp tác hay tương tác với môi trường xã hội. Chính sự có mặt của hoạt động thẩm mỹ trong quá trình giao tiếp đã tác động trực tiếp đến phẩm chất văn hoá khi nó được phát triển cao thành hoạt động thẩm mỹ.

Từ những điều trên cho thấy, việc học môn mỹ thuật đòi hỏi học sinh phải có kỹ năng trao đổi, thảo luận về quan điểm thẩm mỹ. Học sinh cần biết vận dụng ngôn ngữ tạo hình để biểu đạt những ý tưởng mới bằng hình ảnh thị giác thẩm mỹ (giao tiếp thông qua hình ảnh) cũng như bình luận, đánh giá, phản hồi các vấn đề thẩm mỹ. Quá trình giao tiếp và hợp tác còn cho thấy sự truyền tải từ giáo viên đến học sinh, cũng như khả năng quan sát giúp tri nhận đối tượng thẩm mỹ (theo hướng dẫn của giáo viên) và bước đầu chuyển hóa

## EDUCATION

vào bên trong trí não học sinh. Từ đó giúp học sinh chuyển hóa từ trí não bên trong ra hoạt động bên ngoài theo sự hiểu biết cá nhân học sinh. Chính hoạt động thẩm mỹ là biểu hiện đặc thù của quá trình “nhào nặn vật chất, sáng tạo theo quy luật của cái đẹp”. Vì thế, sử dụng dữ liệu minh họa trong quá trình dạy học mỹ thuật ở cấp trung học cơ sở được xem như là hoạt động thẩm mỹ. Hoạt động thẩm mỹ này gắn với tính chất hướng thế giới thực tại khám phá, sáng tạo theo quy luật của cái đẹp và sự hoàn thiện, phục vụ đời sống con người.

### *Tiêu chí về năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo*

Đối với việc học môn mỹ thuật, những ý tưởng mới mang tính sáng tạo luôn được đề cao. Học sinh cần biết phát hiện và nhận thức được cái mới, cái độc đáo trong quá trình thực hành, sáng tạo. Học sinh cần phải biết phân tích và triển khai được những sáng kiến trong quá trình học tập và hoàn thiện sản phẩm mỹ thuật. Học sinh cần có khả năng đánh giá và vận dụng những giải pháp mới trong những hoạt động học tập tiếp theo; đồng thời cần phát huy tính phản biện bằng cách đặt câu hỏi dựa trên cơ sở tư duy độc lập, tạo tiền đề cho những phát hiện mới, cho những ý tưởng khác và thực hiện thử nghiệm sáng tạo.

### *Tiêu chí về thẩm mỹ phù hợp với đặc điểm của nghệ thuật tạo hình*

Việc xây dựng hình ảnh minh họa có sự kết hợp của các chuyên ngành cũng là những tiêu chí cần đến sự tham gia của thiết kế, minh họa, thống kê bằng hình ảnh. Đáp ứng phù hợp với hàm lượng thời lượng không gian, thời gian cho người dạy và học ở từng chủ đề, có thể mang tính chi tiết về những tiêu chí cơ bản về ý tưởng xây dựng hình ảnh minh họa với một số gợi ý về sử dụng hình ảnh minh họa cho bài giảng như: kích thước, hình ảnh nhân vật chính do thiết kế tăng lên tạo ra sự quan trọng về “phân cấp thị giác”. Cần lựa chọn phần mềm phù hợp với yêu cầu bài học và nội dung cần thiết. Đặc biệt là phải đáp ứng được các yếu tố về thẩm mỹ cũng như tạo hình, kênh chữ luôn được hỗ trợ bởi kênh hình ảnh, kể cả là những bộ phim ngắn. Hình ảnh các nhân vật trong mỗi dữ liệu hình ảnh đều cần tính hiện thực, dễ hiểu, súc tích. Bố cục, màu sắc cần thể hiện tình cảm cho học sinh dễ cảm nhận. Bởi vì người học là đối tượng học sinh đang ở giai đoạn phát triển, khám phá, nên những kênh hình và chữ trong sách giáo khoa ít tạo ra sự đa dạng và phong phú khi các em muốn tư duy theo hướng thẩm mỹ. Có nghĩa là kênh hình luôn bám sát với nội dung bài học có logic và chủ động phù hợp với phần bài giảng của giáo viên kết hợp với hoạt động thực hành của học sinh. Phần quan sát rất quan trọng nên hình ảnh khi được trình chiếu giới thiệu giữ vai trò quan trọng, hình ảnh dữ liệu cần đảm bảo tính mỹ thuật từ chi tiết đến tổng thể.

Vì thế, xây dựng dữ liệu hình ảnh riêng cho môn mỹ thuật hướng tới mục đích dạy học đạt các mục tiêu học tập đã được quy định trong chương trình dạy học, phải xem như là phương tiện dạy học có sự tương tác thích hợp. Qua tiêu chí này cho thấy việc xây dựng hình ảnh dữ liệu phục vụ giảng dạy nói chung, giảng dạy môn mỹ thuật ở cấp trung học cơ sở nói riêng giúp học sinh thêm hứng khởi, phù hợp với học nhóm, hoặc riêng lẻ tạo sự năng động trong sáng tạo nhưng cũng gắn với thực tế.

### *Những ưu điểm dựa vào tiêu chí khi xây dựng dữ liệu hình ảnh dữ liệu giảng dạy mỹ thuật cấp trung học cơ sở*

Tài liệu giảng dạy môn Mỹ thuật ở cấp Trung học cơ sở có sự đồng bộ, thống nhất giữa sách hướng dẫn giáo viên với sách giáo khoa của học sinh, các bài dạy được thiết kế khoa học, logic và rất cụ thể, tỉ mỉ. Tuy nhiên, sử dụng dữ liệu hình ảnh trong giảng dạy môn mỹ thuật sẽ đảm bảo được tính trực quan, không còn hạn chế chỉ trong sách giáo khoa nữa. Vì dữ liệu hình ảnh cung cấp nhiều hình ảnh cho học sinh nhanh nhất liên hệ tốt cho bài học, tạo động cơ và trí tò mò cho học sinh được khơi dậy sự sáng tạo thẩm mỹ. Sử dụng dữ liệu hình ảnh để thấy sách giáo khoa như là kích hoạt tương tác trong giờ học, dành nhiều thời gian cho hình thức tương tác giao tiếp trong giờ học do giáo viên chủ đạo. Đồng thời giải quyết được nhiều vấn đề từ nhiều góc nhìn/quan điểm khác nhau của học sinh làm rõ các vấn đề từ thực tế. Thông qua suy nghĩ trình bày của học sinh tạo môi trường học theo hướng mở, nhiều chức năng hữu ích như tìm kiếm, đánh dấu, phóng to, thu nhỏ mang lại niềm vui trong dạy và học. Lồng ghép vào giờ học nhiều dữ liệu hình ảnh, cho phép nhiều phương thức tiếp cận vận dụng đa dạng trí thức trong các bối cảnh khác nhau. Khuyến khích cách làm việc độc lập và hợp tác, tự chịu trách nhiệm và tự tin của học sinh.

Từ những dữ liệu hình ảnh sẽ mang nhiều hình thức định dạng cũng như kết quả nhận biết khác nhau. Thậm chí khi các em được tương tác với phương pháp này sẽ kết nối và sáng tạo tri thức, định hướng về nghệ thuật tốt hơn. Với phương tiện chủ đạo trong việc truyền thụ kiến thức, đáp ứng trong thời kỳ công nghệ số là CD - ROM, DVD, Internet, Intranet nhà trường hay Whiteboards ngày càng gia tăng. Cách tiếp cận này sẽ được triển khai phù hợp cấp học trung học cơ sở, sẽ tích hợp theo hình thức và mức độ phù hợp với mục tiêu giáo dục và phương pháp giáo dục áp dụng dữ liệu hình ảnh.

### **Kết luận**

Tiêu chí xây dựng hình ảnh dữ liệu phục vụ cho giảng dạy môn mỹ thuật cấp trung học cơ sở cần bảo đảm tỉ lệ cân đối, hài hòa giữa các nội dung tạo hình - ứng dụng, nhằm khơi gợi hứng thú tìm tòi, khám phá